

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q4/2024

- Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q4/2024. Không cổ phiếu nào bị loại ra, trong khi Sai Gon VRG Investment (SIP) được thêm vào.
- Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) sẽ cần mua vào khoảng 2,0 triệu cổ phiếu SIP để tái cơ cấu danh mục. VIX, VNM và VCI dự kiến sẽ được mua vào mạnh, trong khi HPG, VND và NVL sẽ bị bán ra mạnh. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 23/12/2024..

SIP được thêm vào trong khi không có cổ phiếu bị loại ra

SIP được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local nhờ có (1) vốn hóa thị trường đạt 674 triệu USD, (2) nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện, (3) tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, và (4) tỷ lệ free float trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của cổ phiếu này vào khoảng 1,1 triệu USD/ngày.

Hiện tại, 44 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, không có cổ phiếu Việt Nam nào bị loại ra.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

HSC dự báo quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) sẽ cần mua vào khoảng 2,0 triệu cổ phiếu SIP. Hơn nữa, chúng tôi dự báo quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF sẽ mua khoảng 14,4 triệu cổ phiếu VIX, 1,3 triệu cổ phiếu VNM và 1,2 triệu cổ phiếu VCI.

Đồng thời, quỹ ETF này cũng sẽ bán mạnh 2,5 triệu cổ phiếu hpg, 2,4 triệu cổ phiếu VND, và 2,1 triệu cổ phiếu NVL và một số cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 17/12.

Bảng 1: Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q4/2024

Thêm vào	SIP
Loại ra	Không có cổ phiếu nào bị loại ra

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 2: Các tiêu chí của chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (bị loại ra)
Vốn hóa	>= 150 triệu USD	>= 75 triệu USD
Thanh khoản	USD1.0mn/day for current and previous two reviews 1 triệu USD/ngày cho kỳ hiện tại và 2 kỳ review trước đó	0,2 triệu USD / ngày cho 2 trong 3 quý gần nhất
	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ review trước đó	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ review trước đó
Free float/ room ngoại còn lại	Ít nhất 10%	Ít nhất 5%

Nguồn: MVIS Vietnam

Kết quả review Q4/2024: SIP được thêm vào giỏ chỉ số

Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q4/2024. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong khi SIP được thêm vào giỏ chỉ số. Kết quả này nằm trong với dự báo của HSC. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 23/12/2024.

SIP được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local

Trong đợt review này, chỉ có SIP được thêm vào giỏ chỉ số nhờ có vốn hóa thị trường cao ở mức 674 triệu đô. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của SIP đạt khoảng 1,1 triệu USD/ngày, với tỷ lệ free float trên 10% và tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên 46%. Tỷ lệ free float của hai cổ phiếu giảm xuống top 85% vốn hóa free float trong số các cổ phiếu đủ điều kiện. Do đó, SIP đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local.

Mặt khác, 44 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong đợt review này và tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số tăng từ 44 lên 45 cổ phiếu. Năm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ hiện nay là VIC (8%), VHM (8%), VNM (7%), HPG (6,5%) và VCB (6%), chiếm tổng cộng 35,5% tổng tỷ trọng giỏ.

Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) hiện có tổng tài sản quản lý là 437 triệu USD, giảm 17% kể từ đầu năm, với 36,95 triệu chứng chỉ quỹ và cổ phiếu Việt Nam chiếm 100% tổng tỷ trọng.

Từ nay đến ngày cuối cùng thực hiện tái cơ cấu danh mục 20/12/2024, quỹ ETF này sẽ cần phải mua vào khoảng 2,0 triệu cổ phiếu SIP từ danh mục, và cũng mua vào và bán ra các cổ phiếu đang có trong giỏ chỉ số để thực hiện tái cơ cấu danh mục.

HSC dự báo quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF sẽ mua 14,4 triệu cổ phiếu VIX, 1,3 triệu cổ phiếu VNM và 1,2 triệu cổ phiếu VCI. Đồng thời, quỹ ETF này cũng sẽ bán ra 2,5 triệu cổ phiếu HPG, 2,4 triệu cổ phiếu VND, và 2,1 triệu cổ phiếu NVL và một số cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục.

Bảng 3: MarketVector Vietnam Local Index Review - mốc thời gian review

	Chu kỳ	Ngày công bố (sau thời gian đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày có hiệu lực (tính từ thời gian mở cửa)
MarketVector Vietnam Local Index	Q4/2024	14-12-2024	20-12-2024	24-12-2024
	Q1/2025	15-3-2025	21-3-2025	25-3-2025

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 4: Thông tin quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF

	Cuối năm 2023	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ (triệu CCQ)	40.75	36.95	(3.80)
NAV (USD)	12.9	11.8	-8.5%
Tổng tài sản (triệu USD)	527.3	437.6	-17.0%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Các cổ phiếu của Việt Nam được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VCI	Chứng khoán				
VIX	Chứng khoán			Không thuộc danh sách khuyến nghị	-
VNM	Tiêu dùng	63,900		Tăng tỷ trọng	77,100

Ghi chú: *Dựa trên tên ngành của HSC.
Nguồn: HSC

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 3/2025.

Bảng 6: Trọng số cổ phiếu riêng lẻ mới của MarketVector Vietnam Local Index trong Q4/2024

SIP được thêm vào và không có cổ phiếu nào bị loại ra

STT	Doanh nghiệp	Mã CK	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ Free-float	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng
1	VinGroup	VIC	3,823,661,561	37.0%	7.7%	8.0%	0.3%
2	Vinhomes	VHM	4,107,412,004	31.0%	7.7%	8.0%	0.3%
3	Vinamilk	VNM	2,089,955,445	36.0%	6.2%	7.0%	0.9%
4	Hoa Phat Group	HPG	6,396,250,200	27.0%	7.2%	6.5%	-0.6%
5	Vietcombank	VCB	5,589,091,262	7.0%	6.4%	6.0%	-0.4%
6	SSI Securities	SSI	1,961,872,450	56.0%	5.8%	5.5%	-0.3%
7	Masan Group	MSN	1,438,351,617	24.0%	4.9%	5.0%	0.1%
8	Vietcap Securities	VCI	718,099,480	66.0%	2.9%	3.3%	0.4%
9	VNDIRECT	VND	1,522,299,908	74.0%	3.3%	3.0%	-0.3%
10	VIX Securities	VIX	1,458,513,173	96.0%	1.4%	2.8%	1.4%
11	Ducgiang Chemicals	DGC	379,778,413	31.0%	3.0%	2.7%	-0.3%
12	Vincom Retail	VRE	2,272,318,410	29.0%	2.4%	2.3%	-0.1%
13	SH Bank	SHB	3,662,412,356	27.0%	2.3%	2.1%	-0.2%
14	Eximbank	EIB	1,862,720,607	27.0%	2.2%	1.9%	-0.2%
15	Vietjet Air	VJC	541,611,334	17.0%	2.1%	1.9%	-0.2%
16	Novaland	NVL	1,950,104,538	44.0%	2.0%	1.8%	-0.2%
17	Vinh Hoan Corp.	VHC	224,453,159	51.0%	1.8%	1.7%	-0.1%
18	Phat Dat Real Estate	PDR	873,140,083	43.0%	1.8%	1.6%	-0.1%
19	SVGR Corp	SIP	210,533,403	46.0%	0.0%	1.6%	1.6%
20	SABECO	SAB	1,282,562,372	10.0%	1.6%	1.5%	-0.1%
21	FPT Securities	FTS	305,919,366	53.0%	1.5%	1.4%	-0.1%
22	Van Phu - Invest	VPI	320,049,577	38.0%	1.4%	1.4%	0.0%
23	Gelex Group JSC	GEX	859,429,793	44.0%	1.5%	1.4%	-0.1%
24	Tasco	HUT	892,511,965	48.0%	1.5%	1.4%	-0.2%
25	Kinh Bac Urban Development	KBC	767,604,759	30.0%	1.3%	1.3%	0.0%
26	HAGL Corporation	HAG	1,057,399,283	46.0%	1.4%	1.2%	-0.1%
27	PV Power	POW	2,341,871,600	20.0%	1.3%	1.2%	-0.1%
28	DIC Corp	DIG	609,851,995	44.0%	1.3%	1.1%	-0.1%
29	Bao Viet Group	BVH	742,322,764	13.0%	1.1%	1.0%	-0.1%
30	PetroVietNam Drilling & Well	PVD	555,880,006	38.0%	1.0%	1.0%	0.0%
31	Sai Gon - Ha Noi Securities	SHS	813,156,748	45.0%	1.0%	1.0%	0.0%
32	KIDO Group	KDC	289,806,316	31.0%	1.0%	1.0%	0.0%
33	IDICO	IDC	329,999,929	26.0%	1.0%	1.0%	-0.1%
34	Hoang Huy Investment Financial Services	TCH	668,215,843	46.0%	1.1%	1.0%	-0.1%
35	Viettel Construction	CTR	114,385,879	34.0%	1.0%	1.0%	-0.1%
36	Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	DPM	391,334,260	34.0%	1.0%	0.9%	-0.1%
37	PetroVietnam Camau Fertilizer	DCM	529,400,000	24.0%	1.0%	0.9%	-0.1%
38	Vinaconex Group	VCG	598,593,458	44.0%	0.9%	0.9%	0.0%
39	Petroleum Technical Services	PVS	477,966,290	28.0%	1.0%	0.9%	0.0%
40	Hoa Sen Group	HSG	620,982,309	39.0%	0.9%	0.9%	0.0%
41	Khang Dien House	KDH	1,011,142,565	13.0%	0.9%	0.9%	0.0%
42	Dat xanh real estate	DXG	720,703,435	32.0%	1.0%	0.8%	-0.1%
43	Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Sugar	SBT	740,500,993	42.0%	0.9%	0.8%	-0.1%
44	CEO Group	CEO	540,406,432	44.0%	0.7%	0.7%	-0.1%
45	HA DO Construction	HDG	336,331,529	32.0%	0.8%	0.7%	-0.1%
Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam					100%	100%	

Nguồn: Website các quỹ, HSC

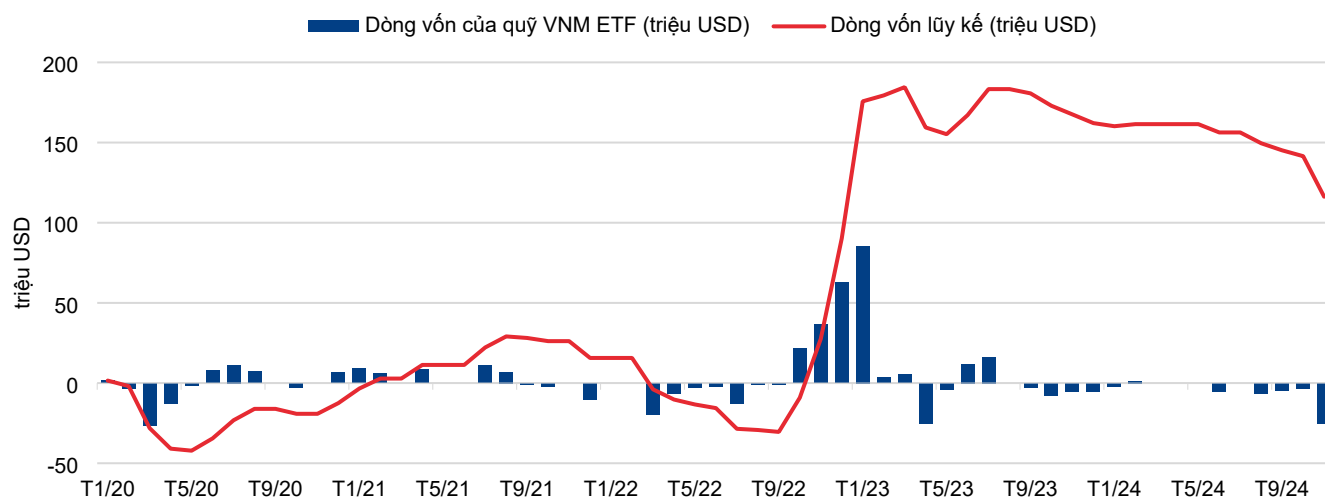
Bảng 7: Ước tính tỷ trọng mới và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF

Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF cần mua khoảng 2 triệu cổ phiếu SIP cho danh mục của quỹ

STT	Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng	Cổ phiếu +/-
1	VIX	1.4%	2.8%	1.4%	14,485,842
2	SIP	0.0%	1.6%	1.6%	2,014,031
3	VNM	6.2%	7.0%	0.9%	1,373,422
4	VCI	2.9%	3.3%	0.4%	1,228,385
5	VHM	7.7%	8.0%	0.3%	795,072
6	VIC	7.7%	8.0%	0.3%	722,540
7	SHS	1.0%	1.0%	0.0%	207,765
8	MSN	4.9%	5.0%	0.1%	206,803
9	VCG	0.9%	0.9%	0.0%	155,433
10	HSG	0.9%	0.9%	0.0%	121,957
11	KDH	0.9%	0.9%	0.0%	(13,790)
12	KDC	1.0%	1.0%	0.0%	(44,912)
13	VPI	1.4%	1.4%	0.0%	(52,667)
14	CTR	1.0%	1.0%	-0.1%	(72,523)
15	PVD	1.0%	1.0%	0.0%	(80,584)
16	IDC	1.0%	1.0%	-0.1%	(99,162)
17	KBC	1.3%	1.3%	0.0%	(123,790)
18	PVS	1.0%	0.9%	0.0%	(144,258)
19	VJC	2.1%	1.9%	-0.2%	(193,919)
20	VHC	1.8%	1.7%	-0.1%	(213,575)
21	FTS	1.5%	1.4%	-0.1%	(214,270)
22	BVH	1.1%	1.0%	-0.1%	(229,387)
23	DGC	3.0%	2.7%	-0.3%	(246,891)
24	SAB	1.6%	1.5%	-0.1%	(265,761)
25	DCM	1.0%	0.9%	-0.1%	(269,500)
26	DPM	1.0%	0.9%	-0.1%	(276,900)
27	GEX	1.5%	1.4%	-0.1%	(307,730)
28	HDG	0.8%	0.7%	-0.1%	(407,144)
29	CEO	0.7%	0.7%	-0.1%	(458,407)
30	VCB	6.4%	6.0%	-0.4%	(496,365)
31	TCH	1.1%	1.0%	-0.1%	(662,185)
32	PDR	1.8%	1.6%	-0.1%	(693,977)
33	DIG	1.3%	1.1%	-0.1%	(706,880)
34	SBT	0.9%	0.8%	-0.1%	(724,223)
35	VRE	2.4%	2.3%	-0.1%	(772,478)
36	POW	1.3%	1.2%	-0.1%	(850,385)
37	DXG	1.0%	0.8%	-0.1%	(866,332)
38	HUT	1.5%	1.4%	-0.2%	(1,053,808)
39	HAG	1.4%	1.2%	-0.1%	(1,143,129)
40	SSI	5.8%	5.5%	-0.3%	(1,166,960)
41	EIB	2.2%	1.9%	-0.2%	(1,337,110)
42	SHB	2.3%	2.1%	-0.2%	(1,890,370)
43	NVL	2.0%	1.8%	-0.2%	(2,146,908)
44	VND	3.3%	3.0%	-0.3%	(2,413,822)
45	HPG	7.2%	6.5%	-0.6%	(2,528,413)
Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam		100%	100%		

Nguồn: HSC ước tính

Biểu đồ 8: Dòng vốn hàng tháng của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF



Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn